TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN LỘC** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **35**/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 30-3-2023
V/v "Ly hôn, tranh chấp nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Trần Trường Phát**.

Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Châu Văn Nhâm**.

2. Bà **Linh Thị Ngọc Thạch**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Đỗ Văn Thiêm** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa: Không tham gia**.**

Vào ngày 30 tháng 3 năm 2023, tại Toà án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 450/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2022, về việc "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Phương H, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn F, xã N, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận.

- *Bị đơn*: Anh Đoàn Văn H1, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Số B Đường số C, Ấp B, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

(Chị Nguyễn Thị Phương H và anh Đoàn Văn H1 vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời khai bổ sung, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Phương H *trình bày*: Trên sơ sở tự nguyện, chị và anh Đoàn Văn H1 tiến đến hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai vào năm 2018.

Cuộc sống chung của vợ chồng không hạnh phúc, do bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi nhau, anh Đoàn Văn H1 hay uống rượu, mắng chửi xúc phạm chị, không lo làm kinh tế gia đình, chị đã cho anh Đoàn Văn H1 cơ hội nhiều lần nhưng anh Đoàn Văn H1 vẫn không có thay đổi. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn,

không thể hàn gắn để sống chung nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đoàn Văn H1.

Về con chung: Chị và anh Đoàn Văn H1 có 02 người con chung là cháu Đoàn Gia H2, sinh ngày 08/3/2017 và cháu Đ Gia Bảo N sinh ngày 09/6/2019, các cháu đang sống với chị. Khi ly hôn, chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh Đoàn Văn H1 cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Bị đơn anh Đoàn Văn H1 *trình bày*: Anh thống nhất với lời trình bày của chị Nguyễn Thị Phương H về điều kiện, hoàn cảnh kết hôn, con chung, tài sản chung và nợ chung. Cuộc sống chung của vợ chồng hạnh phúc, tuy nhiên không tránh khỏi những mâu thuẫn, anh có uống rượu và nóng tính nhưng vợ anh cũng có một phần lỗi, nhưng anh vẫn còn yêu thương vợ con nên không chấp nhận ly hôn.

Về con chung: Anh yêu cầu được nuôi dưỡng con chung là cháu Đoàn Gia H2, sinh ngày 08/3/2017 và cháu Đoàn Gia B Ngọc sinh ngày 09/6/2019, anh không yêu cầu chị Nguyễn Thị Phương H cấp dưỡng nuôi dưỡng.

Về tài sản chung: Không có.

Nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật: Chị Nguyễn Thị Phương H khởi kiện yêu cầu ly hôn anh Đoàn Văn H1 và yêu cầu được nuôi con chung, anh Đoàn Văn H1 hiện cư trú tại ấp B, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai nên quan hệ pháp luật là "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*" và thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Xuân Lộc.

[2] Về tư cách tham gia tố tụng: Chị Nguyễn Thị Phương H khởi kiện yêu cầu ly hôn anh Đoàn Văn H1 nên chị Nguyễn Thị Phương H là nguyên đơn, anh Đoàn Văn H1 là bị đơn.

[3] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị Phương H, anh Đoàn Văn H1 có đơn xin xét xử vắng mặt nên xét xử vắng mặt chị Nguyễn Thị Phương H anh Đoàn Văn H1 là phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Phương H và anh Đoàn Văn H1 tự nguyện tiến đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn theo luật định nên được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Chị Nguyễn Thị Phương H cho rằng vợ chồng mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi nhau, anh Đoàn Văn H1 hay uống rượu, mắng chửi xúc phạm chị. Anh Đoàn Văn H1 thừa nhận có uống rượu và nóng tính. Quá trình giải quyết vụ án, chị Nguyễn Thị Phương H và anh Đoàn Văn H1 vẫn không khắc phục được mâu thuẫn vợ chồng. Tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị Phương H và anh Đoàn Văn H1 đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, chứng tỏ anh chị không có mong muốn vợ chồng đoàn tụ. Như vậy, đã đủ cơ sở xác định mâu thuẫn giữa chị Nguyễn Thị

Phương H và anh Đoàn Văn H1 đã thật sự trầm trọng, không thể hàn gắn tình cảm, không thể duy trì cuộc sống chung, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, nên chấp nhận cho chị Nguyễn Thị Phương H được ly hôn với anh Đoàn Văn H1 là phù hợp.

[5] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Phương H và anh Đoàn Văn H1 có 02 con chung là cháu Đoàn Gia H2, sinh ngày 08/3/2017 và cháu Đoàn Gia B N sinh ngày 09/6/2019. Chị Nguyễn Thị Phương H và anh Đoàn Văn H1 đều có nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung. Xét thấy, cháu Đoàn Gia H2 và cháu Đoàn Gia B N là nữ, hiện đang còn nhỏ nên cần thiết phải có sự chăm sóc trực tiếp của người mẹ và để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho các cháu, nghĩ nên giao cả 02 cháu cho chị Nguyễn Thị Phương H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp quy định tại Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Tạm thời chị Nguyễn Thị Phương H không yêu cầu anh Đoàn Văn H1 cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét giải quyết.

[6] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Phương H và anh Đoàn Văn H1 trình bày không có nên không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Phương H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 21, Điều 28, Điều 35, Điều 39 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 8, Điều 9, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Phương H được ly hôn với anh Đoàn Văn H1.

- Về con chung: Giao cháu Đoàn Gia H2, sinh ngày 08/3/2017 và cháu Đoàn Gia B N sinh ngày 09/6/2019 cho chị Nguyễn Thị Phương H trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Tạm thời chị Nguyễn Thị Phương H không yêu cầu anh Đoàn Văn H1 cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét giải quyết.

Anh Đoàn Văn H1 được quyền thăm nom, chăm sóc con chung. Khi cần thiết, chị Nguyễn Thị Phương H và anh Đoàn Văn H1 được quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Phương H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu số 0006608 ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc, chị Nguyễn Thị Phương H đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Nguyễn Thị Phương H và anh Đoàn Văn H1 được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- CCTHADS huyện Xuân Lộc;
- UBND xã XT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu án văn;
- Hồ sơ vụ án.

Nguyễn Trần Trường Phát